

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quỳ Châu, ngày 17 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lộc Thị H**, sinh năm: 1984.

Nơi đăng ký thường trú: Bản LC, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú tại: Bản NL, xã DL, huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Vi Văn T**, sinh năm: 1983.

Trú tại: Bản LC, xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lộc Thị H** và anh **Vi Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lộc Thị H** và anh **Vi Văn T**.

* **Về con chung:** Người con đầu **Vi Thị N**, sinh ngày 19/3/2005 đã 18 tuổi, trưởng thành. Giao người con thứ hai **Vi Thanh K**, sinh ngày 16/5/2011 cho anh **Vi Văn T** trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Lộc Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ (một triệu đồng), phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 5 năm 2023 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Về tài sản chung:** Chị Lộc Thị H và anh Vi Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Lộc Thị H chịu toàn bộ án phí DSST 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra chị Lộc Thị H chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006485, ngày 28/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã CH, huyện QC, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Văn Đông